



Số: 272/KH-UBND

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 11 năm 2022

## **KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**

**Thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 22/11/2021 phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

Thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030", Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Đề án "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2022-2030" với những nội dung như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Triển khai hiệu quả các nội dung của Đề án "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2022 - 2030" trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Hỗ trợ các tổ chức xúc tiến thương mại và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cao nhận thức và năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại, thúc đẩy phát triển giao thương với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Các Sở, ban, ngành, các đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phối hợp chặt chẽ triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại được triển khai đồng bộ, thiết thực và có hiệu quả.

### **II. MỤC TIÊU**

#### **1. Mục tiêu chung**

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại nhằm mục tiêu nâng cao chất lượng và hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan xúc tiến thương mại, tổ chức hỗ trợ xúc tiến thương mại và doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh trên cơ sở hình thành, phát triển Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số; nâng cao nhận thức và

năng lực về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại, thúc đẩy phát triển ngoại thương và thương mại trong nước, góp phần tái cơ cấu ngành Công Thương.

## **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

- 100% tổ chức xúc tiến thương mại và trên 500 doanh nghiệp của tỉnh được cấp tài khoản trên Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số và 50% trong số này có phát sinh giao dịch và chia sẻ thông tin.

- Hình thành cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại và ngành hàng xuất khẩu đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh (cà phê nhân, rau quả, chè, hoa cắt cành, lụa tơ tằm, hạt điều nhân...); trong đó, cơ sở dữ liệu ngành hàng xuất khẩu cà phê nhân, rau quả, chè, hoa cắt cành được kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu của thị trường các nước EU, Nhật Bản, Đài Loan, Úc.

- 25% số lượng hội chợ, triển lãm trên địa bàn tỉnh được tổ chức và tham gia trên môi trường số.

- 100% các tổ chức xúc tiến thương mại và trên 1.000 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh được tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại và bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% các tổ chức xúc tiến thương mại và trên 1.000 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sử dụng, khai thác, vận hành các nền tảng dùng chung và chia sẻ dữ liệu với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- 100% thủ tục hành chính lĩnh vực xúc tiến thương mại đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và tích hợp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, với trên 90% doanh nghiệp hài lòng về kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

## **3. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

- 75% các tổ chức xúc tiến thương mại và doanh nghiệp của tỉnh được cấp tài khoản thường xuyên hoạt động, tìm kiếm, cung cấp, chia sẻ thông tin trên Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- 50% các dịch vụ kết nối thị trường của doanh nghiệp được thực hiện trên Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại và ngành hàng xuất khẩu đối với các mặt hàng cà phê nhân, rau quả, chè, hoa cắt cành; xây dựng cơ sở dữ liệu ngành hàng xuất khẩu đối với mặt hàng lụa tơ tằm, hạt



điều nhân; hình thành kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu của thị trường các nước EU, Nhật Bản, Đài Loan, Thái Lan, Mỹ, Úc.

- 60% số lượng hội chợ, triển lãm trên địa bàn tỉnh được tổ chức và tham gia trên môi trường số.

- 100% các tổ chức xúc tiến thương mại và trên 2.000 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh được tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, công nghệ, nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% các tổ chức xúc tiến thương mại và trên 2.000 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sử dụng, khai thác, vận hành các nền tảng dùng chung và chia sẻ dữ liệu với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2022**

##### **1.1 Tổ chức đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh**

Tổ chức khảo sát khoảng 500 tổ chức xúc tiến thương mại, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh nhằm đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh dựa trên các tiêu chí do Bộ Công Thương xây dựng và ban hành.

##### **1.2. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại nhằm kết nối với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số**

Xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại bao gồm: Thông tin về mạng lưới các tổ chức xúc tiến thương mại của tỉnh, thông tin ngành hàng, thông tin thị trường, các thông tin khác phục vụ công tác xúc tiến thương mại. Cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại của tỉnh được hình thành trên cơ sở kết hợp thông tin danh bạ doanh nghiệp tỉnh Lâm Đồng sẵn có và bổ sung các trường thông tin từ kết quả điều tra, khảo sát các tổ chức xúc tiến thương mại, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại tỉnh sẽ được chuẩn hoá dữ liệu, đồng bộ và kết nối vào nền tảng phần mềm do Cục Xúc tiến thương mại – Bộ Công Thương xây dựng. Đồng thời, cơ sở dữ liệu sau khi hình thành sẽ được chia sẻ cho các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan khai thác, sử dụng nhằm mục đích thúc đẩy hoạt động xúc tiến thương mại.

##### **1.3. Tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại**

Tổ chức tập huấn hướng dẫn, đào tạo về hệ thống và nền tảng dùng chung của hệ thống xúc tiến thương mại quốc gia; tập huấn kỹ năng vận hành nền tảng dùng chung, phân tích, khai thác và chia sẻ dữ liệu trong hoạt động xúc tiến thương mại, cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu; nâng cao hiệu quả Digital Marketing, đa dạng hoá các kênh tiếp cận khách hàng thông qua các sàn giao dịch thương mại điện tử trong và ngoài nước.

#### **1.4. Tập huấn nâng cao nhận thức về an toàn thông tin, an ninh mạng trong hoạt động xúc tiến thương mại**

Tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức về các vấn đề an toàn thông tin, an ninh mạng trong hoạt động XTTM; giới thiệu, hướng dẫn các giải pháp hỗ trợ phòng ngừa, phát hiện và đối phó với các mối đe dọa tấn công góp phần đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng khi tham gia các hoạt động trong Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

#### **1.5. Triển khai đăng ký, tiếp nhận đăng ký tài khoản đối với các tổ chức xúc tiến thương mại, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số**

Tổ chức tập huấn hướng dẫn các tổ chức xúc tiến, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở đăng ký tài khoản trên Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số do Cục Xúc tiến thương mại – Bộ Công Thương đã xây dựng. Tiếp nhận và hỗ trợ thực hiện đăng ký tài khoản cho các tổ chức xúc tiến, doanh nghiệp, hợp tác xã.

#### **1.6. Triển khai các Hội nghị kết nối cung cầu hàng hoá trực tuyến**

Tổ chức, tham gia các Hội nghị kết nối cung cầu hàng hóa trực tuyến nhằm trao đổi thông tin về thị trường, nhu cầu liên kết tiêu thụ sản phẩm giữa các hệ thống phân phối với các doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất, kinh doanh các mặt hàng đặc trưng của tỉnh Lâm Đồng.

### **2. KẾ HOẠCH KHUNG GIAI ĐOẠN 2023 - 2025**

#### **2.1. Phối hợp xây dựng, phát triển và tích hợp các nền tảng**

- Tiếp tục cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại, bao gồm thông tin về mạng lưới các tổ chức xúc tiến thương mại của tỉnh, thông tin ngành hàng, thị trường và các cơ sở dữ liệu khác phục vụ công tác xúc tiến thương mại.

- Tích hợp, kế thừa nền tảng hội chợ, triển lãm thương mại trực tuyến của trung ương nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp tỉnh trung bày giới thiệu sản phẩm, trao đổi thông tin, tìm kiếm đối tác kinh doanh trên môi trường số.



- Kế thừa các nền tảng đào tạo trực tuyến (E-learning) của Trung ương tích hợp các kho học liệu, thư viện điện tử, hỗ trợ tra cứu thông tin, nâng cao năng lực xúc tiến thương mại.

- Tích hợp, kế thừa các nền tảng định danh điện tử cho các tổ chức xúc tiến thương mại và các doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Tích hợp, kế thừa các nền tảng chuyên ngành khác phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại.

## **2.2. Cơ chế, chính sách**

- Phối hợp rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật về hoạt động xúc tiến thương mại, đặc biệt là hoạt động xúc tiến thương mại trên nền tảng trực tuyến nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

- Phối hợp rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định, thủ tục hành chính có liên quan trong quản lý hoạt động hội chợ, triển lãm trên môi trường số.

## **2.3. Nâng cao nhận thức, năng lực**

- Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sự cần thiết đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại; tiếp tục tập huấn phổ biến các quy định, cơ chế, chính sách liên quan ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

- Bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức các cơ quan sử dụng các phần mềm ứng dụng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành chuyên môn, nghiệp vụ xúc tiến thương mại trên nền tảng số.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên môn về an toàn thông tin tổ chức các khoá đào tạo, diễn tập và ứng cứu sự cố an ninh thông tin cho các cơ quan XTTM, các tổ chức XTTM, doanh nghiệp, hợp tác xã.

## **2.4. Học tập, nghiên cứu các mô hình triển khai hiệu quả việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại**

- Tổ chức học tập kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình thành công về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại; khuyến khích hướng đổi mới, sáng tạo.

- Nghiên cứu, kế thừa các nền tảng số, ứng dụng số được thị trường trong nước và nước ngoài khai thác có hiệu quả, phù hợp với điều kiện Việt Nam.

## **2.5. Tổ chức, hỗ trợ tham gia các Hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước trên môi trường trực tuyến**

Phối hợp tổ chức các Hội chợ, triển lãm thương mại trực tuyến; Hỗ trợ các tổ chức xúc tiến, các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia các Hội chợ, triển lãm thương mại trong và ngoài nước trên môi trường trực tuyến.

### **3. KẾ HOẠCH KHUNG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

#### **3.1. Phát triển Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số**

- Tiếp tục cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại và ngành hàng xuất khẩu đối với các mặt hàng cà phê nhân, rau quả, chè, hoa cắt cành; xây dựng cơ sở dữ liệu ngành hàng xuất khẩu đối với mặt hàng lụa tơ tằm, hạt điều nhân; hình thành kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu của thị trường các nước EU, Nhật Bản, Đài Loan, Thái Lan, Mỹ, Úc.

- Phối hợp phát triển, thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với các mô hình mẫu về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại; nhân rộng các mô hình thành công.

#### **3.2. Cơ chế, chính sách**

Thường xuyên phối hợp rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật về hoạt động xúc tiến thương mại trên môi trường số; tăng cường các chính sách khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức xúc tiến thương mại, các doanh nghiệp, hợp tác xã tích cực ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

#### **3.3. Nâng cao nhận thức, năng lực**

Tổ chức, phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

Xây dựng, phát triển mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

#### **3.4. Hỗ trợ nâng cao hiệu quả tham gia các Hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước trên môi trường trực tuyến**

Hỗ trợ các tổ chức xúc tiến thương mại, doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia hiệu quả các hội chợ, triển lãm thương mại trong và ngoài nước trên môi trường trực tuyến.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện kế hoạch được ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép các chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chương trình xúc tiến thương mại, các chương trình, đề án, kế hoạch khác có liên quan.



- Huy động đóng góp, hỗ trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật để thực hiện Kế hoạch.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Công Thương**

- Cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp Cục Xúc tiến thương mại - Bộ Công Thương, các sở, ngành chức năng liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

- Tổng hợp nội dung kinh phí hàng năm của các đơn vị gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh quyết định;

- Tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân có liên quan gặp khó khăn, vướng mắc cần đề nghị UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và hướng dẫn của Trung ương.

### **2. Sở Tài chính**

- Hàng năm, căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách địa phương, nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ và nguồn vốn hợp pháp khác huy động được (*nếu có*), tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

- Tham mưu bố trí kinh phí triển khai nhiệm vụ năm 2022, giai đoạn 2023-2025 và giai đoạn 2026-2030.

### **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Phối hợp với Sở Công Thương hỗ trợ các sở, ngành, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

- Phối hợp tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại; đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng trong hoạt động xúc tiến thương mại.

- Triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin và chuyển đổi số, phát triển hạ tầng mạng trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo, định hướng các doanh nghiệp viễn thông phát triển hạ tầng mạng chuyên dùng đảm bảo chất lượng, khuyến khích đầu tư phát triển và chuyển giao các công nghệ mới phù hợp với hoạt động xúc tiến thương mại trên môi trường số.

### **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan đề xuất UBND tỉnh lồng ghép Kế hoạch hành động này vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Đề xuất giải pháp, huy động các nguồn vốn trong nước và nước ngoài cho các dự án ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh.

- Chia sẻ, kết nối, liên thông dữ liệu về doanh nghiệp của tỉnh, các thông tin, số liệu thống kê về kinh tế, ngành hàng... với hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ xúc tiến thương mại của tỉnh.

## **5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Phối hợp với Sở Công Thương triển khai các nội dung ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động hỗ trợ xúc tiến thương mại; phối hợp xúc tiến các sản phẩm nông sản, phát triển các chuỗi cung ứng nông sản an toàn; tăng cường công tác quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản.

- Phối hợp cung cấp số liệu, thông tin định kỳ và chi tiết về sản lượng, chủng loại, vùng trồng, truy xuất nguồn gốc... các mặt hàng nông sản phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu và phát triển thị trường mặt hàng nông sản.

- Triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

## **6. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch**

- Phối hợp với Sở Công Thương triển khai các hoạt động thực hiện Kế hoạch theo nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì tổ chức các Hội chợ, triển lãm thương mại trực tuyến; Hỗ trợ các tổ chức xúc tiến, các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia các Hội chợ, triển lãm thương mại trong và ngoài nước trên môi trường trực tuyến.

## **7. UBND các huyện, thành phố**

Căn cứ nội dung Kế hoạch, phối hợp với Sở Công Thương thực hiện Kế hoạch. Triển khai thực hiện tuyên truyền, phổ biến, đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức và các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn.

## **8. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh**

- Tích cực tham gia, cộng tác với các chương trình, dự án của các cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.



- Phối hợp với các sở ngành có liên quan tham gia thực hiện các nội dung Kế hoạch.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./. *nnh*

**Nơi nhận:**

- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: CT, TT&TT, KH&ĐT, TC, NN&PTNT;
- Trung tâm XT&TTM&DL;
- UBND các huyện, thành phố;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh;
- Hội doanh nhân trẻ tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm S**